

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2022/HS-ST**

Ngày: 19-04-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Kiều Lương

*Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Văn Huệ

Ông Dương Công Túy

**- Th ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Lâm Vũ - Th ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 11/03/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 07/04/2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: NGUYỄN QUỐC Q.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1983 tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: ấp Ng, xã B2, huyện Th, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Q, đã chết và con bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1964. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ Trần Thị Kim Y (đã ly hôn) và có 1 con, sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 22/9/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

**Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc Q theo quy định của pháp luật:** Luật sư Trần Thái Th - Thuộc Công ty luật TNHH MTV Trần Th; Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

**2. Họ và tên: Phan Thanh S.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1986 tại tỉnh H.

Nơi cư trú: ấp Ng, xã B2, huyện Th, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Sửa xe. Trình độ học vấn: Lớp 12/12, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan Khắc Ch, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất và có vợ Lê Thị Kim Th (đã ly hôn).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 22/9/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Anh Th**, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: số 1565, tổ 44, KP Tr, thị trấn D, Th, Đ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9 /12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1968 và con bà Thái Thị Phương L, sinh năm 1973. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 22/9/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an Đồng Nai.

4. Họ và tên: **Ngô Việt Th**, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1994 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngô Quang V, sinh năm 1953 và con bà Trần Thị Q, sinh năm 1955. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ bốn.

Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/9/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

*(Các bị cáo Q, Th, S và Th có mặt, Luật sư Th bào chữa cho bị cáo Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Thị Anh Th, Phan Thanh S và Ngô Việt Th là những người nghiện chất ma túy, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng. Vào tháng 6/2021, NGuyễn Quốc Q thuê phòng trọ tại khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th để làm nơi ở và bán ma túy, thông qua người bạn tên Nguyễn Bá Nguyên Tr (L, C) sinh năm:

1982; nơi cư trú: khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th. Q quen biết H (không rõ họ tên địa chỉ) ở khu vực Công 11 thuộc phường L, Thành phố B, tỉnh Đ là người bán ma túy. Trong tháng 9/2021, Q đã 02 lần mua ma túy của H mang về phòng trọ phân thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và 02 lần mang bán cho Nguyễn Thị Anh Th thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 9/2021 (không rõ ngày) Q đặt mua của H 01 gói ma túy đá khối lượng 30 gam với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng), H giao ma túy cho Q tại khu vực trước cửa tiệm máy tính Đại Hưng Ph trên quốc lộ 1A thuộc khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th. Sau đó, Q mang gói ma túy về phòng trọ phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và bán cho Nguyễn Thị Anh Th 01 gói ma túy với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), Th mua giùm cho Phan Thanh S và được S trả công bằng cách cho sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Q mang bán cho những người không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Th để thu lợi bất chính.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 21/9/2021, Q tiếp tục liên hệ H mua 01 gói ma túy đá khối lượng 30 gam với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và hẹn giao ma túy tại khu vực thị trấn D. Đến khoảng 05 giờ ngày 22/9/2021, H mang ma túy đến trước cửa tiệm máy tính Đại Hưng Ph rồi điện thoại cho Q ra nhận ma túy và trả tiền. Sau khi mua gói ma túy, Q đem về phòng trọ phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít. Khoảng 08 giờ 30 ngày 22/9/2021, Ngô Việt Th nhờ Phan Thanh S mua giúp khối lượng 6,9836 gam ma túy, loại Methamphetamine. S tiếp tục điện thoại nhờ Nguyễn Thị Anh Th mua giúp khối lượng 6,9836 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). S điện thoại cho Th báo giá khối lượng 6,9836 gam, loại Methamphetamine số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Th liên hệ điện thoại Q đặt mua khối lượng ma túy trên. Do Th không đủ tiền, nên Th nói S chuyển trước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) vào tài khoản của Th, số tiền còn lại Th sẽ lấy khi giao ma túy. S nói Th chuyển tiền vào tài khoản cho Th, nên Th nhờ chị Võ Thị Tr, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện C (là người quen không biết mục đích chuyển tiền mua ma túy) chuyển tiền qua tài khoản cho Th số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để mua ma túy sử dụng. Khi nhận được tiền chuyển vào tài khoản thì Th điều khiển xe mô tô biển số 60B1- 07504 của dì ruột tên Thái Thị Phương Th (Chị Th không biết Th sử dụng xe mua bán ma túy) đến phòng trọ của Q mua 1 gói ma túy khối lượng 6,9836 gam, loại Methamphetamine với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) giấu trong người. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố khu phố L, thị trấn D, huyện Th, tỉnh Đ, thì bị Công an huyện Th bắt quả tang thu

giữ: 01 gói ma túy có khối lượng 6,9836 gam, loại Methamphetamine; 01 xe mô tô biển số 60B1- 07504; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh số sim 0971373695.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Phan Thanh S đến cơ quan công an đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen số sim 0933808015.

Vào lúc 17 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th, tỉnh Đì. Công an huyện Th bắt quả tang Nguyễn Quốc Q khi Q đang đợi Ng (không rõ họ tên địa chỉ) đến mua ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 gói ma túy khối lượng 14,2821 gam, loại: Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng số 0978179696 và 0936838783 và 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Q tại ấp Ng, xã B2, huyện Th, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th thu giữ tại góc giường trong phòng ngủ: 01 gói ma túy khối lượng 0,2928 gam, loại Methamphetamine; Thu trong hộp giấy màu trắng để trên giường trong phòng ngủ: 04 gói ma túy khối lượng 17,1337 gam, loại Methamphetamine; Thu tại ngăn kéo nhỏ tủ quần áo trong phòng ngủ 01 gói nilon bên trong có: 02 viên nén màu xanh không rõ hình dạng là ma túy, có khối lượng: 0,3258 gam, loại: MDMA; 01 viên nén màu tím hình chữ nhật có khối lượng: 0,9787 gam, loại Dimethyl sulfone không phải là ma túy; Thu trong túi quần bên phải màu trắng treo sau cánh cửa phòng ngủ: 01 gói ma túy có khối lượng: 2,7660 gam, loại: Methamphetamine; Thu trên bàn gỗ trong phòng ngủ: 01 gói ma túy có khối lượng: 0,1108 gam, loại: Methamphetamine; 01 cân tiểu li; 01 chai nhựa có gắn nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy) và số tiền 13.650.000đ (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện bắt khẩn cấp đối với Ngô Việt Th thu giữ điện thoại di động Nokia số 0345238461.

Tại kết luận giám định số 1866/KLGD-PC09 ngày 28/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu A) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 6,9836gam loại Methamphetamine (Ma túy thu của Th).

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu B) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 14,2821gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2928gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 17,1337gam loại Methamphetamine.

- Mẫu 04 viên nén màu tím (kí hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,4889gam loại MDMA.

- Mẫu 02 viên nén màu xanh (kí hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3258gam loại Methamphetamine.

- Mẫu 01 viên nén màu tím (kí hiệu M32) được niêm phong gửi đến giám định không phải là ma túy, có khối lượng 0,9787gam loại Dimethylsulfone.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,7660gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1108gam loại Methamphetamine. (Ma túy thu của Q).

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy tất cả số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì niêm phong vụ số 1866/KLGD-PC09 ngày 29/9/2021); 01 chai nhựa gắn nổ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu trắng và 01 cân tiểu ly thu của Nguyễn Quốc Q; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen và 01 bao tay cao su màu trắng của Nguyễn Thị Anh Th; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu xanh đen (bị mất vỏ sau) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Phan Thanh S; 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của Ngô Việt Th là phương tiện mà các bị can sử dụng để hoạt động mua bán ma túy cùng số tiền 14.250.000đ (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Quốc Q.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 60B7-07504 thu giữ của Nguyễn Thị Anh Th. Qua điều tra xác minh xác định: Do Th ở cùng với dì ruột tên Thái Thị Phương Thu, sinh năm 1980 tại khu phố Tr, thị trấn D, Th, Đ, nên ngày 22/9/2021 Th mượn xe trên để đi chơi, việc Th sử dụng xe đi mua ma túy mà chị Th không biết. Tiến hành làm việc với chị Thái Thị Phương Th thì chị Thu khai đã mua lại chiếc xe trên của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 nơi cư trú: ấp 2, xã Lộ 25, huyện Th với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên mình. Theo chị Nguyễn Thị H khai nhận: Vào năm 2017 chị H đã bán chiếc xe trên cho 1 người không rõ lai lịch với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng), vì chiếc xe này còn ít giá trị sử dụng, người mua không đề nghị ký giấy tờ mua bán nên khi bán xe đã giao xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe mà không ký thủ tục S tên. Xét thấy chiếc xe trên là của chị Thái Thị Phương Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Phương chủ sở hữu là phù hợp.

**I. Truy tố:** Cáo trạng số 865/CT-VKS-P1 ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Q về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Th; Phan Thanh S bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Ngô Việt Th bị truy tố tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**II. Ý kiến của các bị cáo:** Tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng tất cả lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép buộc, không bị ép cung hay bức cung. Kết luận điều tra cũng như bản cáo trạng truy tố các bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

**III. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:**

**3.1. Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng:** Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Th; Phan Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Ngô Việt Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**3.2. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:** Bị cáo Nguyễn Quốc Q phạm vào tình tiết tăng nặng (phạm tội 02 lần trở lên), quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Th; Phan Thanh S và Ngô Việt Th không có tình tiết tăng nặng.

**3.3. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**3.4. Điều luật áp dụng và đề xuất mức hình phạt:**

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q mức án từ 16 (mười sáu) đến 17 (mười bảy) năm tù.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh Th với mức án từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thanh S với mức án từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Việt Th với mức án từ 06 (sáu) đến 07

(bảy) năm tù.

3.5. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 và 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy tổng tang vật vụ án không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu xanh đen (bị mất vỏ sau) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Phan Thanh S; 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của Ngô Việt Th là phương tiện mà các bị can sử dụng để hoạt động mua bán ma túy cùng số tiền 14.250.000đ (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Quốc Q

3.6. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

#### ***IV. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày tại bài bào chữa:***

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251; Bộ Luật Hình sự. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Thứ nhất: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Nguyễn Quốc Q luôn thành khẩn khai báo với các cơ quan tiến hành tố tụng. Sau khi được các cơ quan tiến hành tố tụng giải thích về mức độ gây nguy hiểm, gây thiệt hại cho con người, cho xã hội, cho Nhà nước của hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Quốc Q đã vô cùng ăn năn, hối cải. Bị cáo đã có sự thay đổi trong tư tưởng và hành động nhằm chỉnh sửa sự sai trái của mình để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự 2015.

Thứ hai: Bị cáo Nguyễn Quốc Q đã tích cực hợp tác với Cơ quan Công an tỉnh Đồng Nai trong quá trình giải quyết vụ án và phát hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của các bị cáo khác. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Thứ ba: Về hoàn cảnh gia đình của bị cáo có hoàn cảnh, gia đình khó khăn do bố của bị cáo mất, mẹ bị cáo phải một mình bươn chải, lo cho bốn người con nên hoàn cảnh gia đình bị cáo là đặc biệt khó khăn, bị cáo là con trai đầu trong gia đình. Khi lấy vợ là Nguyễn Thị Thu A, hai vợ chồng bị cáo sinh được cháu Nguyễn Trần Q sinh năm 2011. Tưởng chừng cuộc sống sẽ đỡ vất vả hơn nhưng do vợ bị cáo không có công việc ổn định. Bị cáo phải lo toan cho gia đình, cuộc

sống bấp bênh, khó khăn về kinh tế, buôn bán thua lỗ, thất thu mùa màng, con cái không có tiền đi học, bị cáo và vợ đã ly hôn nhau, một mình bị cáo phải nuôi con nhỏ, chăm sóc mẹ già. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Mặt khác, Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, từ lúc bị cáo bị bắt tạm giam đến nay gia đình không có thu nhập, hoàn cảnh hết sức khó khăn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Trên cơ sở các phân tích đó, đề nghị Hội Đồng xét xử quan tâm chiếu cố tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất mang tính chất giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cần thiết cho bị cáo tự sửa chữa những sai lầm của mình, để lo cho con nhỏ và mẹ già, nỗ lực phấn đấu tự rèn luyện trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội, được sớm hòa nhập với cộng đồng và trở thành một công dân lương thiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của các bị cáo được bảo đảm. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

- Luật sư Trần Thái Th bào chữa cho bị cáo theo chỉ định có đơn xin vắng mặt và gửi bài bào chữa cho bị cáo và Hội đồng xét xử. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý với sự vắng mặt của Luật sư Th. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với Luật sư.

#### **[2] Về nội dung vụ án.**

##### **2.1. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:**

- Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, biên bản khám xét, biên bản thu nhận vật chứng cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ trong vụ án, phù hợp với hành vi của bị cáo thực hiện mà Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

##### **2.2. Về tội danh và Điều luật áp dụng:**



Vào giữa tháng 9/2021 (không nhớ ngày), bị cáo đã có hành vi 01 lần mua 30g ma túy loại Methamphetamine và MDMA, với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng) của đối tượng H (không rõ họ tên địa chỉ) mang về phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và bán 01lần 01 gói ma túy với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho Nguyễn Thị Anh Th.

Khoảng 21 giờ ngày 21/9/2021, Q tiếp tục liên hệ H mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine và MDMA khối lượng 30 gam với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mang về phòng trọ phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và dùng để bán cho các con nghiện. Trong đó bị cáo đã bán Số ma túy cho Th để Th mua giúp cho Phan Thanh S và được S trả công bằng cách cho sử dụng ma túy.

Khoảng 08giờ 30 ngày 22/9/2021; Ngô Việt Th nhờ S mua giúp khối lượng 6,9836 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). S tiếp tục điện thoại nhờ Nguyễn Thị Anh Th mua giúp khối lượng ma túy trên. Th chuyển trước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) vào tài khoản của Nguyễn Thị Anh Th, Sau đó, Th điều khiển xe mô tô biển số 60B1- 07504 đến phòng trọ của Q mua 1 gói ma túy khối lượng 6,9836 gam, loại Methamphetamine với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) giấu trong người. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố L, thị trấn D, huyện Th, tỉnh Đ, thì bị Công an huyện Th bắt quả tang. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 và bị cáo Phan Thanh S, Nguyễn Thị Anh Th phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Ngô Việt Th đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

### *2.3. Đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân của tội phạm khác. Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm tạo môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh cho cộng đồng. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma túy là một loại chất cấm lưu hành và do Nhà nước độc quyền quản lý, nhưng các bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của Pháp luật để thực hiện hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm và đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của cộng đồng, tác động rất xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Do vậy, đối với các bị cáo cần phải áp dụng mức

hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

*2.3. Vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Nguyễn Quốc Q là người thực hiện tích cực hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy, trong đó bị cáo trực tiếp mua 02 lần với số lượng 60gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA, bị cáo cũng là người trực tiếp bán ma túy nhiều lần cho các con nghiện. Khi bị bắt khối lượng ma túy thu giữ là 43,3837gam loại Methamphetamine, 1,4889 gam loại MDMA. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và mức án cao nhất trong đồng phạm.

Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Th và Phan Thanh S là người đã thực hiện hành vi 02 lần mua bán trái phép chất ma túy của Q, trong đó có một lần Th mua hộ S được S cho sử dụng chung ma túy, một lần S nhờ Th mua ma túy cho Th với khối lượng 6,9836gam giá 3.500.000đ. Số ma túy thu giữ khi bị bắt là 6,9836 gam loại Methamphetamine, do vậy hai bị cáo phải chịu trách nhiệm về số lần mua bán và số lượng ma túy khi thu giữ nói trên.

Ngô Việt Th là người trực tiếp nhờ S mua ma túy để sử dụng với khối lượng ma túy 6,9836 gam giá 3.500.000đ, S nhờ Th, bị cáo đã chuyển cho Th số tiền mua ma túy qua tài khoản 1.000.000đ, số tiền còn lại bị cáo chưa chuyển thì bị bắt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã nhờ S và Th mua là 6,9836 gam ma túy loại Methamphetamine.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Quốc Q, phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Th; Phan Thanh S và Ngô Việt Th không có tình tiết tăng nặng.

*3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Nguyễn Quốc Q có thời gian tham gia quân đội, các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1866/LKGD-PC 09 ngày 29/9/2021, 01 cân tiểu ly thu của Nguyễn Quốc Q; 01 bao tay cao su màu trắng

của Nguyễn Thị Anh Th do không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu trắng;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen;

01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu xanh đen (bị mất vỏ sau)

01 điện thoại di động Nokia màu đen của Phan Thanh S;

01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của Ngô Việt Th. Các tang vật trên đều là phương tiện mà các bị cáo sử dụng để hoạt động mua bán ma túy và số tiền 14.250.000đ (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Quốc Q

[5] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên được ghi nhận.

[7] Vấn đề khác: Đối với đối tượng H (không rõ họ tên địa chỉ) là người bán ma túy cho Nguyễn Quốc Q và Ng (không rõ họ tên, địa chỉ) là người hẹn mua ma túy của Nguyễn Quốc Q. Do không biết được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa xác minh làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục, xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Bá Nguyên Tr (L, C) sinh năm: 1982; nơi cư trú: khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th là người giới thiệu H bán ma túy cho Q. Qua xác minh tại khu phố Tr, thị trấn D, huyện Th xác định hiện tại Tr đã bỏ địa phương đi nơi khác nhưng không rõ đi đâu, nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục, xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Thị Anh Th, Phan Thanh S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; và bị cáo Ngô Việt Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

### **1. Điều luật áp dụng và quyết định hình phạt:**

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

**1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q: 15 (mười năm) năm tù, thời hạn tù**

tính từ ngày 22/9/2021.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

**1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh Th: 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021.**

**1.3. Xử phạt bị cáo Phan Thanh S: 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021**

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

**1.4. Xử phạt bị cáo Ngô Việt Th: 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021.**

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1866/LKGD-PC09 ngày 29/9/2021, 01 cân tiểu ly; 01 bao tay cao su màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu trắng;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của Nguyễn Thị Anh Th.

01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo màu xanh đen (bị mất vỏ sau) của Phan Thanh S.

01 điện thoại di động Nokia màu đen của Phan Thanh S;

01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của Ngô Việt Th, và số tiền 14.250.000đ (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) Tình trạng tang vật: Phong bì được niêm phong; 05 điện thoại di động và 01 cân tiểu ly qua sử dụng, cũ không lên nguồn, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong điện thoại.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2022 theo phiếu nhập kho NK22/044 và giấy nộp tiền vào tài khoản của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai tại kho bạc Nhà nước số 16667679 ngày 10/03/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí Hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (8);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA tỉnh ĐN (PC45);
- Cơ quan THA hình sự;
- CA tỉnh Đồng Nai (PC81);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Đồng Nai (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV và THATAND tỉnh ĐN (2);
- Lưu (4). (ĐTKL)

**Đinh Thị Kiều Lương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN**  
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**